BỘ NỘI VỤ
HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP BỘ

KHẢO SÁT PHÂN LOẠI VÀ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC THEO CÁC CHỨC DANH THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ TỊCH UBND CẤP TỈNH

Chủ nhiệm đề tài : *PGS.TS. Đinh Văn Mậu*

Phó Chủ nhiệm đề tài : *TS. Đinh Ngọc Hiện*

Thư kí đề tài : *TS. Nguyễn Văn Hậu*

Các thành viên : *TS. Lưu Kiếm Thanh*

TS. Văn Tất Thu

ThS. Nguyễn Phú Đức

CN. Lại Hoài Nam

7208

1873109

Hà Nội - 2005

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lí do nghiên cứu đề tài

Công cuộc cải cách hành chính nhà nước đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hoàn thiện tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Trong giai đoạn hiện nay, khi nước ta đang từng bước hiện đại hoá nền hành chính, vấn đề đặt ra lại càng cần thiết cần có một bộ máy tinh gọn, hợp lý, có đội ngũ cán bộ, công chức (CB,CC) chất lượng để có thể đảm đương được nhiệm vụ này. Điều đó đòi hỏi công cuộc cải cách phải có những biến đổi lớn về tư duy, phương thức quản lý, chế độ tiền lương, đào tạo bồi dưỡng cán bộ...

Một trong những nội dung chính trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001- 2010 (ban hành kèm theo Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001) nhấn mạnh việc nâng cao chất lượng cán bộ là một trong những giải pháp nhằm đổi mới hoạt động của bộ máy hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

Từ năm 1997, sau 10 năm đất nước đổi mới, "trong bối cảnh chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế kế hoạch hoá, tập trung, bao cấp sang nền kinh tế hàng hoá, vânh hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lí của nhà nước, theo định hướng XHCN và công cuộc cải cách nền hành chính nhà nước đang đi vào chiều sâu... việc học tập nâng cao kiến thức về quản lí hành chính nhà nước là yêu cầu khách quan, bắt buộc đối với các cán bộ đương chức"; trong chỉ thị của Thủ tướng chính phủ ngày 05 tháng 4 năm 1997 về việc cử Chủ tịch UBND và Chủ tịch HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW, thứ trưởng các Bộ và cấp tương đương tham gia khoá học bồi dưỡng kiến thức quản lí hành chính nhà nước tại HVHCQG đã nêu rõ: ***" Chủ tịch UBND và Chủ tịch HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW, thứ trưởng các Bộ và các đồng chí giữu chức vụ tương đương có tuổi đời dưới 55 bố trí thời gian và sắp xếp công việc để đi dự các khoá bồi dưỡng kiến thức quản lí hành chính nhà nước tổ chức tại HVHCQG..."***

Để triển khai hiệu quả việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần có những công trình nghiên cứu các đối tượng khác nhau trong đó có việc khảo sát, phân loại và trên cơ sở đó xây dựng chương trình bồi dưỡng kiến thức hành chính và quản lý nhà nước theo các chức danh Thứ trưởng, Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Việc đề xuất chương trình bồi dưỡng kiến thức hành chính và quản lý nhà nước theo các chức danh Thứ trưởng, Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh sẽ góp phần triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 với mục tiêu chung: "***Xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại hoá, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước***"[1].

Như vậy, việc lựa chọn nghiên cứu đề tài này có ý nghĩa quan trọng và thiết thực.

2. Mục tiêu nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là thông qua khảo sát, phân loại nhu cầu được bồi dưỡng kiến thức về hành chính và quản lí nhà nước của các đối tượng cán bộ đang giữ các chức vụ thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tương đương để trên cơ sở đó đề xuất chương trình bồi dưỡng kiến thức hành chính và quản lý nhà nước cho các đối tượng nêu trên.

Đề tài mang tính thực tiễn nên nhóm nghiên cứu tiến hành phương pháp phỏng vấn, trao đổi với các đối tượng cán bộ giữ các chức vụ thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tương đương. Nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp dự báo, liên hệ thực tiễn để đạt mục tiêu dự kiến.

Nhóm nghiên cứu cũng tiếp cận đến phương pháp thống kê, tổng hợp để xử lý tài liệu thu thập, phân tích, so sánh và minh họa bằng biểu đồ, sơ đồ, tham khảo tài liệu trong và ngoài nước.

3. Đối tượng nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu là đề xuất chương trình bồi dưỡng kiến thức về hành chính và quản lí nhà nước cho các đối tượng cán bộ đang giữ chức vụ thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tương đương nhưng quá trình nghiên cứu của đề tài đề tài liên quan đến nhiều vấn đề như về

---

[1] *Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2001-2010* (ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001.

thể chế, tổ chức bộ máy, về phân công, phân cấp giữa các cấp quản lí, giữa chính quyền trung ương với chính quyền địa phương (cấp tỉnh) trong các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước...và đối tượng được khảo sát thường rất hạn chế về mặt thời gian nên nhóm nghiên cứu chỉ tập trung vào:

Đối tượng:

+ Thứ trưởng các Bộ và tương đương

+ Phó Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW và tương đương.

+ Tham khảo ý kiến Thư kí, trợ lí của các chức danh trên về nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức Hành chính và quản lí nhà nước cho thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh) và tương đương.

+ Quan điểm về bồi dưỡng kiến thức Hành chính và quản lí nhà nước cho các chức danh thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tương đương của một số Bộ trưởng và chủ tịch UBND cấp tỉnh.

+ Các báo cáo, số liệu phân tích về thực trạng đội ngũ cán bộ công chức trong bộ máy hành chính nhằm tìm ra những hạn chế của đội nngũ cán bộ thừa hành, thông qua đó có thêm kênh thông tin để đề xuất những kiến thức, kỹ năng mà các chức danh thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh nên có nhằm điều hành bộ máy trong phạm vi chức trách của mình có hiệu quả hơn.

Theo nhóm nghiên cứu, cùng với việc nghiên cứu các báo cáo, số liệu phân tích về thực trạng đội ngũ cán bộ công chức trong bộ máy hành chính thì việc tham khảo quan điểm của cấp Bộ trưởng, các cán bộ công chức làm nhiệm vụ thư kí, trợ lí cho chức danh thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnhlà những thông tin khách quan cần được đánh giávà sử dụng.

Việc khảo sát, nghiên cứu, trao đổi về nhu cầu các nội dung cần được bồi dưỡng với các đối tượng có chức danh tương đương Thứ trưởng và Phó Chủ tịch UBND (ví dụ: Phó Ban của Đảng, Phó Bí thư tỉnh uỷ...) mang tính tham khảo bởi nhóm kiến thức cần được bồi dưỡng, bổ sung của các đối tượng trên có thể khác nhau do đặc thù công tác khác nhau).

4. Kết cấu đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, các phụ lục danh mục tài liệu tham khảo, nội dung chính của đề tài có bốn chương như sau:

Chương I. *Thực trạng đội ngũ cán bộ công chức hiện nay.*

Chương II. *Khảo sát nhu cầu của đối tượng cán bộ là Thứ trưởng, Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh trong việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng kiến thức về hành chính và quản lí nhà nước.*

Chương III. *Những cơ sở và yêu cầu cơ bản đối với cơ quan đề xuất chương trình, với đối tượng học viên và nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức về hành chính và quản lí nhà nước cho các đối tượng cán bộ là Thứ trưởng, Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh.*

Chương IV. *Đề xuất chương trình bồi dưỡng kiến thức về hành chính và quản lí nhà nước cho các chức danh thứ trưởng, phó chủ tịch UBND cấp tỉnh.*

Trong quá trình nghiên cứu đề tài nhóm nghiên cứu đã nhận được sự hỗ trợ trên nhiều phương diện của lãnh đạo, cán bộ Học viện Hành chính quốc gia, của nhiều cơ quan trung ương và địa phương cũng như của nhiều nhà nghiên cứu, cán bộ làm công tác thực tiễn. Nhân đây chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành của mình đối với những hỗ trợ mà chúng tôi đã nhận được để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Do nhiều nguyên nhân, đặc biệt là do hạn chế của chính các thành viên nghiên cứu, đề tài chắc chắn không thể tránh được thiếu sót. Chúng tôi mong được sự góp ý của các cơ quan và của các nhà nghiên cứu để tiếp tục hoàn thiện. Chúng tôi hy vọng đề tài của mình sau khi được hoàn thiện sẽ cùng với các đề tài khác có những đóng góp nhất định vào việc thúc đẩy chương trình cải cách hành chính đang tiến hành trên đất nước ta hiện nay.

TM. NHÓM NGHIÊN CỨU
CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

PGS.TS. Đinh Văn Mậu

****

Chương I

THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÔNG CHỨC HIỆN NAY

Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước là một trong những nội dung quan trọng của công tác cải cách hành chính. Vì vậy, trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 (Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ) thì nhiệm vụ xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức là một trong bảy Chương trình hành động có ý nghĩa quan trọng góp phần xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại, hoạt động có hiệu lực hiệu quả.

Trong những năm qua, việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước đã có những tiến bộ rõ rệt, bên cạnh đó còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém.

1. Khảo sát về cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức

1.1. Cơ cấu đội ngũ cán bộ công chức hành chính

Tính đến nay, cả nước có 1.529.852 cán bộ, công chức (không tính cán bộ, công chức trong lực lượng vũ trang) trong đó:

- 209.171 cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước;

- 1.218.446 công chức sự nghiệp;

- 19.235 cán bộ, công chức khối lập pháp, tư pháp, còn lại là cán bộ, công chức trong các cơ quan Đảng, đoàn thể.

-Ngoài ra, có khoảng trên 200.000 cán bộ cơ sở.

Công chức hoặc (những người thực hiện chức năng quản lý nhà nước) từ trung ương đến cấp huyện là 220.002 người, chiếm 15,52%. Trong đó, cơ câu các ngạch công chức được bố trí như sau:

+ Chuyên viên cao cấp và tương đương (CVCC) là 748 người, chiếm 0,34%. Trong đó có 96 Thứ trưởng, 24 tương đương Thứ trưởng và 204 Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh (tổng số: 334 người).

+ Chuyên viên chính và tương đương (CVC) là 18.282 người, chiếm 8,31%

+ Chuyên viên và tương đương (CV) là 82.589 người, chiếm 37,54%

+ Cán sự và tương đương (CS) là 83.051 người, chiếm 37,75% người

+ Nhân viên (NV) là 35.332 người, chiếm 16,06%

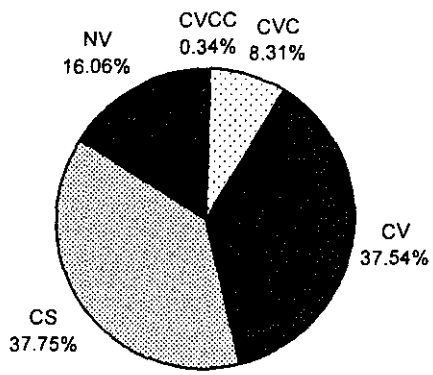

Cơ cấu công chức hành chính tại Việt Nam
(nguồn Bộ Nội vụ)

Trong đó, số lượng và cơ cấu ngạch của đội ngũ công chức hành chính được bố trí cụ thể tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Chính phủ như sau:

Công chức quản lý hoặc nhà nước công tác tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Chính phủ có 107.592 người. Trong đó:

+ Chuyên viên cao cấp và tương đương là 594 người, chiếm 0,55%

+ Chuyên viên chính và tương đương là 7.148, chiếm 6,64%

+ Chuyên viên và tương đương là 34.870 người, chiếm 32,41%

+ Cán sự và tương đương là 48.036 người, chiếm 44,65%

+ Các ngạch nhân viên là 16.944 người, chiếm 15,75%

1.2. Cơ cấu cán bộ công chức tại các bộ

Công chức làm việc tại các cơ quan Bộ có 18.772 người. Trong đó:

+ Chuyên viên cao cấp và tương đương là 512 người, chiếm 2,73%

+ Chuyên viên chính và tương đương là 3.717, chiếm 19,80%

+ Chuyên viên và tương đương là 7.696 người, chiếm 41,0%

+ Cán sự và tương đương là 3.818 người, chiếm 20,34%

+ Các ngạch nhân viên là 3.029 người, chiếm 16,14%

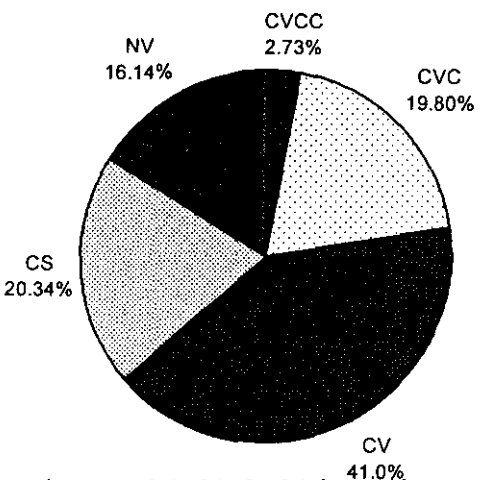

Cơ cấu công chức hành chính tại các cơ quan Bộ
(nguồn Bộ Nội vụ)

Cơ cấu công chức của các Bộ, ngành Trung ương rất khác nhau, việc bố trí sử dụng công chức của mỗi Bộ, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị hiện nay, chưa có quy định thống nhất. Những Bộ có chức năng tham mưu tổng hợp như Văn phòng Chính phủ, Bộ nội vụ, Bộ Kế hoạch và đầu tư, số lượng công chức ngạch chuyên viên chính và cao cấp có tỉ lệ cao hơn các cơ quan khác, còn số cán sự và nhân viên có số lượng ít hơn. (Ví dụ, Văn phòng phủ: Chuyên viên cao cấp và tương đương chiếm 9,65%, chuyên viên chính và tương đương chiếm 28,78%; Bộ Nội vụ: chuyên viên cao cấp và tương đương chiếm

10,88%, chuyên viên chính và tương đương chiếm 40,93%). Đối với những Bộ, ngành quản lý theo từng lĩnh vực chuyên môn thì số lượng công chức bố trí ở ngạch cao cấp thấp hơn (khoảng từ 1,56 % đến 6,02%) mà tập trung chủ yếu là các ngạch chuyên viên (khoảng 37%) và các ngạch chuyên viên chính khác (khoảng 35%).

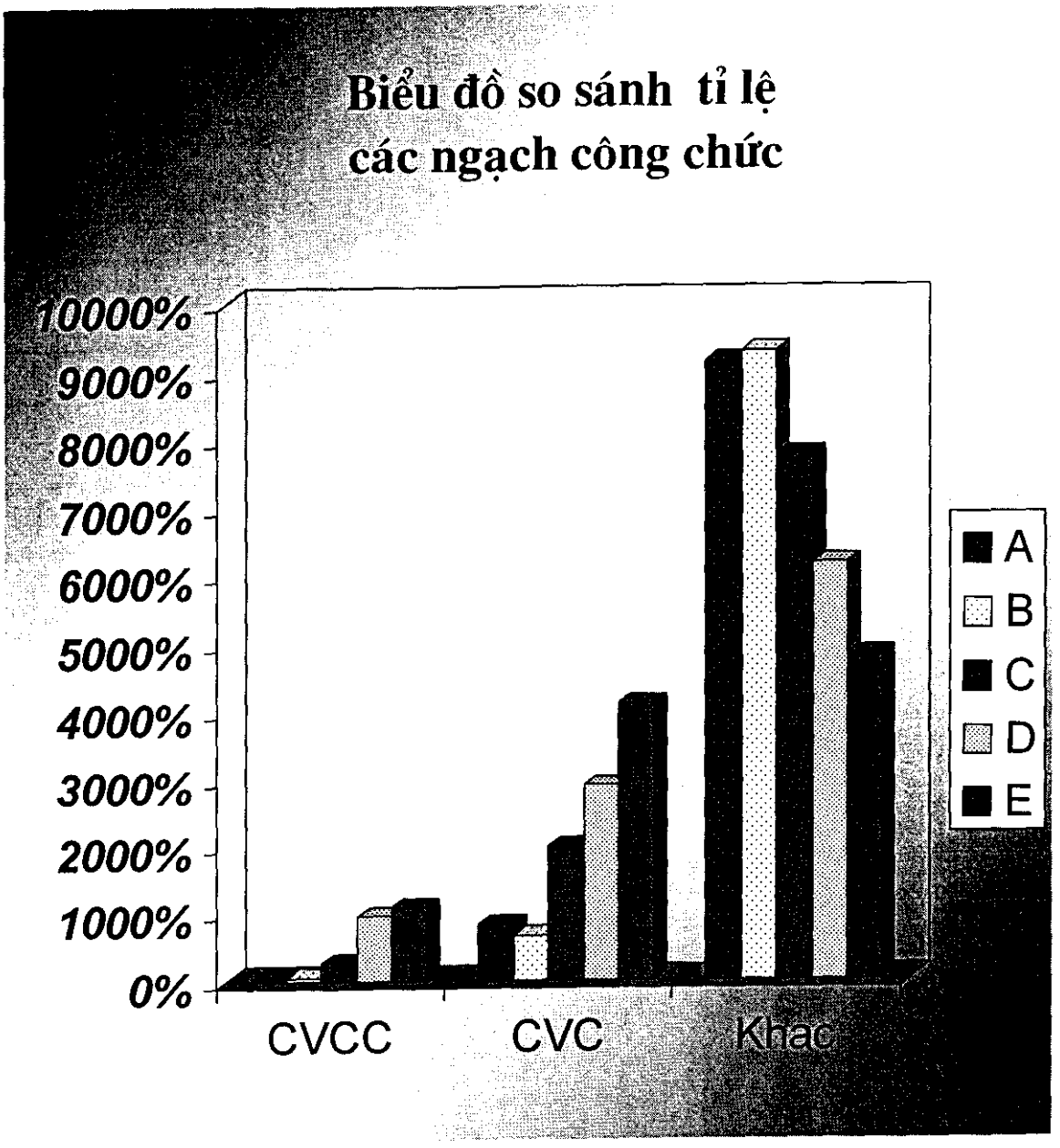

Chú thích:
A: Tỷ lệ toàn quốc
B: Tỷ lệ tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ
C: Tỷ lệ tại các cơ quan Bộ
D: Tỷ lệ tại Văn phòng Chính phủ
E: Tỷ lệ tại Bộ Nội vụ